

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, gắn với phát triển đô thị theo hướng
hiện đại tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Trong những năm qua, cùng với những thành tựu đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống đô thị trên địa bàn tỉnh cũng được quan tâm đầu tư xây dựng theo các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 21/11/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chương trình phát triển hệ thống đô thị tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020; hệ thống đô thị của tỉnh có nhiều thay đổi, không gian đô thị được mở rộng, chất lượng đô thị được nâng lên, kiến trúc đô thị có nhiều đổi mới, khang trang, hiện đại hơn và vẫn giữ được bản sắc văn hóa dân tộc của đô thị vùng Tây Bắc. Công tác quy hoạch đô thị được chú trọng, đảm bảo tính toàn diện và đi trước một bước, làm cơ sở thu hút đầu tư từ các thành phần kinh tế và quản lý phát triển đô thị. Các tiêu chí về kiến trúc cảnh quan đô thị, xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và nhà ở; vấn đề về cấp, thoát nước, cây xanh đô thị; hệ thống thu gom, xử lý nước thải, chất thải rắn được quan tâm đầu tư; hệ thống cấp điện, thông tin liên lạc đáp ứng nhu cầu phát triển của các đô thị.

Tuy nhiên, việc triển khai chương trình phát triển đô thị của tỉnh còn nhiều hạn chế, chưa đạt so với mục tiêu đề ra, đến nay vẫn còn 04 huyện có trung tâm huyện lỵ chưa được công nhận là đô thị (*Điện Biên, Mường Nhé, Nậm Pồ và Điện Biên Đông*), thành phố Điện Biên Phủ chưa đạt tiêu chí đô thị loại II, một số chỉ tiêu quan trọng về hạ tầng đô thị (tỷ lệ đất giao thông so với diện tích đất xây dựng đô thị; tỷ lệ thất thoát nước sạch; tỷ lệ nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý) chưa đạt mục tiêu đề ra. Nhiều dự án trọng điểm, ưu tiên đầu tư để phát triển đô thị bị kéo dài, chưa hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư. Việc phát triển đô thị chưa bám sát và gắn với phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng; hệ thống kết cấu hạ tầng được đầu tư chưa đảm bảo để thúc đẩy, tạo động lực cho sự phát triển của các đô thị trên địa bàn tỉnh.

Nguyên nhân của các hạn chế, yếu kém là do: Điện Biên là một tỉnh miền núi, địa hình chia cắt phức tạp; kết cấu hạ tầng phát triển chưa đồng bộ; xuất phát điểm kinh tế - xã hội thấp; tỷ lệ hộ nghèo cao; trình độ dân trí không đồng đều; nguồn lực tài chính để phát triển hạ tầng đô thị chủ yếu phụ thuộc vào hỗ trợ từ ngân sách

Trung ương; thiếu các giải pháp đột phá trong thu hút đầu tư từ các thành phần kinh tế; năng lực, nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền một số địa phương về phát triển đô thị còn hạn chế; công tác quy hoạch và quản lý theo quy hoạch, phân loại đô thị chưa được quan tâm đúng mức; việc rà soát, đánh giá hiện trạng kết cấu hạ tầng để làm cơ sở cho hoạch định chiến lược phát triển còn hạn chế.

Để cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, gắn với phát triển đô thị theo hướng hiện đại tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, với những nội dung sau:

I- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, gắn với phát triển đô thị theo hướng hiện đại là nhiệm vụ thường xuyên của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành và là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng phải phù hợp với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; bảo đảm sự đồng bộ, kết nối liên thông với khu vực trong tỉnh và trong vùng; từng bước hình thành các trung tâm đô thị, vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh đáp ứng nhu cầu phát triển hiện tại và phát triển bền vững trong tương lai.

- Huy động mạnh mẽ mọi nguồn lực của xã hội, sự tham gia tích cực của các tổ chức, doanh nghiệp và người dân; bảo đảm lợi ích hợp lý để thu hút các nhà đầu tư tham gia phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; đồng thời, tiếp tục ưu tiên nguồn vốn nhà nước tập trung đầu tư vào các công trình thiết yếu, quan trọng, khó huy động các nguồn lực xã hội. Ưu tiên đầu tư các dự án quan trọng tạo sự đột phá và có tác động lan toả lớn, các dự án tạo động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

- Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, gắn với phát triển đô thị theo hướng hiện đại là sự nghiệp chung, vừa là quyền lợi vừa là nghĩa vụ của toàn xã hội và mỗi người dân, đồng thời kết hợp chặt chẽ với bảo đảm quốc phòng, an ninh; thu hẹp khoảng cách vùng miền; sử dụng hiệu quả, tiết kiệm đất đai, đáp ứng yêu cầu về bảo vệ di sản văn hoá, bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển các đô thị thông minh.

- Quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống kết cấu hạ tầng được đầu tư phải đảm bảo thực sự hiệu quả; đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu tổng quát

Phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng và từng bước hiện đại hệ thống đô thị, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ

thuật đô thị tại thành phố Điện Biên Phủ, thị xã Mường Lay, các thị trấn, thị tứ để từng bước thực hiện các tiêu chí đảm bảo phù hợp với cấp đô thị theo quy hoạch.

3. Mục tiêu cụ thể

3.1. Phát triển hệ thống đô thị

Đến năm 2025, phần đầu xây dựng thành phố Điện Biên Phủ đạt tiêu chí đô thị loại II, trung tâm thị xã, thị trấn các huyện đạt tiêu chí đô thị loại V.

Đến năm 2030, tiếp tục đầu tư phát triển các đô thị theo hướng hiện đại, củng cố các tiêu chí đảm bảo đáp ứng theo quy định.

3.2. Phát triển kết cấu hạ tầng

3.2.1. Phát triển hạ tầng xã hội

a) Giai đoạn đến năm 2025

- Nhà ở: Diện tích nhà ở bình quân đô thị đạt 24 m² sàn/người.
- Công trình công cộng:
 - + Đất dân dụng: Diện tích đất dân dụng bình quân đạt 127 m²/người.
 - + Đất xây dựng công trình dịch vụ công cộng đô thị: Diện tích đất xây dựng công trình dịch vụ công cộng đô thị bình quân đạt 12,7 m²/người.
 - + Đất xây dựng các công trình dịch vụ công cộng cấp đơn vị ở: Diện tích đất xây dựng các công trình dịch vụ công cộng cấp đơn vị ở đạt 6 m²/người.
 - + Hạ tầng y tế cấp đô thị: Bệnh viện đa khoa, đạt 04 giường/1.000 người. Số trạm y tế có cơ sở hạ tầng bảo đảm quy định của Bộ Y tế đạt 100%.
 - + Hạ tầng giáo dục đào tạo cấp đô thị: Nâng tổng số cơ sở giáo dục đào tạo cấp đô thị lên trên 42 cơ sở. Tỷ lệ kiên cố hóa phòng học đạt 100%, phòng nội trú đạt 90%.
 - + Hạ tầng văn hóa, thể thao cấp đô thị: Nâng tổng số công trình văn hóa cấp đô thị lên trên 36 công trình, công trình thể thao cấp đô thị lên trên 47 công trình. Trong đó, tập trung đầu tư hoàn thiện và đưa vào khai thác đối với Bảo tàng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ giai đoạn 2; Đầu tư xây dựng Bảo tàng tỉnh, Trung tâm văn hóa, điện ảnh tỉnh (trong đó xây dựng mới Rạp chiếu phim), Trung tâm thể dục thể thao tỉnh; Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ gắn với phát triển du lịch đến năm 2025, định hướng đến 2030.
 - + Hạ tầng Trung tâm thương mại dịch vụ: Nâng tổng số công trình trung tâm thương mại dịch vụ đạt trên 51 công trình. Trong đó thu hút đầu tư xây dựng Trung tâm dịch vụ tổng hợp vùng Tây Bắc và hệ thống nhà hàng, khách sạn phục vụ du lịch thành phố Điện Biên Phủ đi đôi với bố trí nguồn lực đầu tư từ ngân sách để quy hoạch, xây dựng và đưa vào hoạt động hiệu quả chợ truyền thống, phố ẩm thực, chợ đêm.

b) Định hướng đến năm 2030:

Tiếp tục đầu tư xây dựng các cơ sở y tế, giáo dục đào tạo, văn hóa, thể thao, trung tâm thương mại dịch vụ và nhà ở theo quy hoạch được duyệt đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

3.2.2. Phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật

3.2.2.1. Giai đoạn đến năm 2025

a) Giao thông

- Giao thông đối ngoại: Phát triển giao thông kết nối chuỗi đô thị trong tỉnh, với các tỉnh trong khu vực, cả nước và các tỉnh Bắc Lào, tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), Thái Lan; nghiên cứu tính khả thi của tuyến giao thông đối ngoại kết nối các đô thị của tỉnh với các đô thị khác trong vùng Tây Bắc. Hoàn thành đầu tư xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên.

- Giao thông đô thị: Tỷ lệ đất giao thông so với diện tích đất xây dựng đô thị đạt 20% trở lên.

b) Cấp điện

- Mạng truyền tải cao thế, trung thế, hạ thế đáp ứng yêu cầu truyền tải, phục vụ nhu cầu cấp điện cho sản xuất, kinh doanh, đời sống Nhân dân.

- Hệ thống điện đô thị, cấp điện dân cư, chiếu sáng đô thị: Đầu tư đồng bộ hệ thống điện đô thị, cấp điện dân cư, chiếu sáng đô thị.

- Tiêu chuẩn cấp điện sinh hoạt khu vực nội thành, nội thị đạt khoảng 525 KWh/người/năm.

- Tỷ lệ đường phố chính khu vực nội thành, nội thị được chiếu sáng đạt 100%.

- Tỷ lệ ngõ xóm được chiếu sáng đạt 90%.

c) Cấp nước

- Tiêu chuẩn cấp nước sinh hoạt khu vực nội thành: 120 lít/người/ngày đêm.

- Tỷ lệ người dân thành thị được sử dụng nước sạch đạt 100%; tỷ lệ người dân nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt trên 85%.

d) Hệ thống viễn thông

- Số thuê bao Internet băng rộng di động/100 dân đạt 85 thuê bao Internet/100 dân.

- Tỷ lệ khu vực dân cư sinh sống, làm việc (thôn, bản, tổ dân phố) được phủ sóng thông tin di động 3G/4G đạt 100%.

đ) Đô thị thông minh: Xây dựng lộ trình đảm bảo việc quy hoạch và phát triển đô thị thông minh tại các đô thị với việc đảm bảo cung cấp hạ tầng, điều kiện sống cho người dân đô thị.

e) *Hệ thống thoát nước mưa và chống ngập úng:*

- Không còn khu vực ngập úng thường xuyên trong nội thị.

- *Thu gom, xử lý nước thải, chất thải:* Nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt 60% trở lên. Chất thải rắn ở đô thị được thu gom, xử lý đạt 88% trở lên.

- *Cây xanh đô thị:* Diện tích cây xanh công cộng đạt 10 m²/người.

3.2.2.2. *Định hướng đến năm 2030:* Các đô thị trên địa bàn tiếp tục được đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt, đảm bảo tiêu chí theo quy định.

II- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Hoàn chỉnh hệ thống văn bản quy định, hướng dẫn về trình tự, thủ tục về quy hoạch, đầu tư, đầu tư xây dựng, đấu thầu, đấu giá, bồi thường giải phóng mặt bằng

Cụ thể hóa, hoàn chỉnh các quy định, hướng dẫn trình tự thủ tục về quy hoạch, đầu tư, đầu tư xây dựng, đấu thầu, đấu giá, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư làm căn cứ tổ chức thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh, trong đó trọng tâm là xây dựng quy định, hướng dẫn về trình tự, thủ tục thực hiện các dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP); quy định về trình tự, thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; rà soát điều chỉnh, sửa đổi các quy định về cấp giấy phép xây dựng, phân công, phân cấp quản lý quy hoạch; phân công, phân cấp quản lý hạ tầng kỹ thuật; trình tự thủ tục quy định trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư; lập, điều chỉnh, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị.

Nghiên cứu xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư để huy động nguồn vốn từ các thành phần kinh tế ngoài Nhà nước tham gia thực hiện các dự án, công trình thiết yếu, dự án hạ tầng xã hội, cơ sở sản xuất kinh doanh, các dự án bảo vệ môi trường.

2. Rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đô thị

Tiếp tục tổ chức rà soát, tổ chức lập mới, điều chỉnh quy hoạch đô thị cho phù hợp với thực tiễn giai đoạn đến năm 2030. Hoàn chỉnh quy hoạch các phân khu, tăng cường triển khai xây dựng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các khu vực đô thị mới để thu hút các nguồn lực đầu tư và quản lý phát triển đô thị bền vững.

3. Xác định các dự án trọng điểm, các dự án lớn ưu tiên đầu tư

Trên cơ sở quy hoạch đô thị đã phê duyệt, xác định rõ các dự án trọng điểm, công trình quan trọng có khả năng tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội và có sức lan tỏa để ưu tiên tập trung đầu tư. Trong đó, tiếp tục tập trung nguồn lực đầu tư và hoàn thành đúng kế hoạch đối với Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Cảng hàng không

Điện Biên; hoàn thiện các công trình giao thông quan trọng cấp đô thị, cấp khu vực có tính kết nối và có khả năng thúc đẩy phát triển đô thị, thương mại, du lịch, dịch vụ, tạo ra quỹ đất có lợi thế thương mại để thu hút đầu tư, trong đó đảm bảo tính đồng bộ cả về hệ thống các công trình công cộng, cấp điện, cấp nước, thoát nước, viễn thông và các công trình xã hội theo tiêu chí hiện đại, xanh, sạch, đẹp, văn minh, tạo lập môi trường sống thích hợp cho người dân.

4. Tiếp tục đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội tại trung tâm các huyện, thị xã, thành phố

Xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội tại trung tâm các huyện, thị xã, thành phố theo quy hoạch, nghiên cứu điều chỉnh địa giới hành chính theo quy hoạch; tập trung đầu tư phát triển hệ thống giao thông nội thị, cấp thoát nước đô thị, thu gom nước thải, rác thải tại các khu đô thị gắn với hiện đại hóa hệ thống chiếu sáng, hệ thống hạ tầng kỹ thuật; ưu tiên đầu tư các công trình công cộng, khu vui chơi, giải trí và chỉnh trang đô thị, trong đó trọng tâm là đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đối với đô thị thành phố Điện Biên Phủ.

5. Tổ chức rà soát để điều chỉnh kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước

Tổ chức rà soát để điều chỉnh Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước trong đó cắt giảm, giãn hoãn, dừng triển khai đầu tư một số dự án chưa thực sự cần thiết trong giai đoạn 2021 - 2025 để đảm bảo nguồn vốn đầu tư thực hiện các dự án trọng điểm về xây dựng kết cấu hạ tầng gắn với phát triển đô thị theo hướng hiện đại.

III- GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp về phát triển kết cấu hạ tầng gắn với phát triển đô thị theo hướng hiện đại. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực kết hợp với thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đội ngũ làm công tác kế hoạch đầu tư, quy hoạch đô thị, đầu tư xây dựng, đảm bảo thực hiện tốt chức năng quản lý về phát triển đô thị.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong xã hội để người dân ủng hộ, chia sẻ trách nhiệm, tự nguyện tham gia, phối hợp cùng cơ quan Nhà nước triển khai các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị, đặc biệt là công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh theo Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 29/7/2021 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

4. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính chủ động sáng tạo, kết hợp với công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện các sai sót, vi phạm trong việc xây dựng quy hoạch, tổ chức thực hiện phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng gắn với phát triển đô thị để chấn chỉnh, điều chỉnh cho phù hợp đối với từng trường hợp cụ thể; xử lý nghiêm đối với các trường hợp cố tình làm trái các quy định của pháp luật.

5. Thu hút mạnh và sử dụng có hiệu quả, linh hoạt các nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, trong đó ưu tiên nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước để đầu tư các công trình lớn, trọng điểm, các công trình chậm thu hồi vốn. Đẩy mạnh vận động các đối tác, nhà tài trợ nước ngoài tiếp tục cung cấp nguồn vốn ODA để phát triển kết cấu hạ tầng; xúc tiến đầu tư từ các thành phần kinh tế ngoài Nhà nước tham gia phát triển kết cấu hạ tầng trên cơ sở đảm bảo hài hòa về lợi ích giữa Nhà nước và nhà đầu tư. Mở rộng hình thức Nhà nước và Nhân dân cùng làm; đổi mới phương thức, cơ chế để huy động mạnh nguồn lực từ đất đai vào phát triển kết cấu hạ tầng.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện xây dựng Chương trình phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, gắn với phát triển đô thị theo hướng hiện đại tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết. Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thực hiện sơ kết, tổng kết Nghị quyết để báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

2. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết này tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trong toàn tỉnh. Căn cứ Nghị quyết này và tình hình thực tiễn tại địa phương, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh cụ thể hóa bằng chương trình, kế hoạch phấn đấu đạt tiêu chí loại đô thị đối với các khu vực đô thị trên địa bàn cấp mình quản lý vào cuối năm 2025 theo Nghị quyết này.

3. Đảng đoàn HĐND tỉnh lãnh đạo HĐND tỉnh rà soát, nghiên cứu, xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, gắn với phát triển đô thị theo hướng hiện đại phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh để triển khai thực hiện *(nếu cần thiết)*.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch phổ biến, quán triệt Nghị quyết; chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị quyết này.

5. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. Văn phòng Tỉnh ủy đôn đốc việc sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương,
- Văn phòng Trung ương,
- Các ban đảng Trung ương,
- Ban cán sự đảng: Bộ Kế hoạch và Đầu tư,
Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải,
Bộ Xây dựng, (p/h),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các huyện, thị, thành ủy, ĐUTT,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH1.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Thắng